TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỆ THỦY** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:89/2022/QĐST-HNGĐ	*Lệ Thủy, ngày 02 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 153/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2022, giữa: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987, trú tại: Thôn X, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình và bị đơn anh Nguyễn Tư K, sinh năm 1987, trú tai: Thôn X, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Tư K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Tư K thỏa thuận vợ chồng có ba con chung tên là Nguyễn Thị Thùy L, sinh ngày 01/6/2007, Nguyễn Thị Quỳnh C, sinh ngày 24/4/2010 và Nguyễn Ngọc An N, sinh ngày 01/01/2019. Sau ly hôn, chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Tư K thỏa thuận giao cả ba con chung cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh Nguyễn Tư K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi ba con mỗi tháng 6.000.000 đồng (2.000.000 đồng/con/tháng), kể từ tháng 12 năm 2022 đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Tư K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở việc thực hiện quyền này.

b) Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Tư K thống nhất thỏa thuận tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c) Về án phí: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Tư K thỏa thuận giao chị Nguyễn Thị H chịu nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Quảng Bình theo biên lai số 31AA/2021/0004540 ngày 24/10/2022. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện L;
- UBND xã H;
(Để ghi chú vào sổ hộ tịch, theo giấy CNKH số 27/2006, kết hôn ngày 07/12/2006);
- Chi cục THADS huyện L;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Hải